



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: Biên phiên dịch – Intermediate
- Mã học phần: ENG494
- Số tín chỉ: 2 (1/1/2)
- bậc đào tạo: Đại học
- Loại học phần: Bắt buộc
- Học phần tiên quyết: Biên phiên dịch – Pre-intermediate
- Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại ngữ
- Số giờ tín chỉ: 45, trong đó:
 - ☐ Lý thuyết: 15 (1 tín chỉ LT = 15 tiết)
 - ☐ Thực hành: 30 (1 tín chỉ TH = 30 tiết)
 - ☐ Thực tập: 0 (1 tín chỉ TT = 60 giờ TT tại cơ sở)
 - ☐ Đồ án/ Khóa luận: 0 (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Lưu Nguyễn Hà Vy
- Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0938 841355
- Email: vylnh@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Võ Huỳnh Đông Vũ
- Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại Ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0909160545
- Email: Vuvehd@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 03 chương lớn, cung cấp cho người học kiến thức tổng quan về các phương pháp, loại hình, nguyên tắc, và kỹ năng biên-phiên dịch cơ bản. Học phần nhằm giúp người học nắm vững một số vấn đề về lý thuyết tiếng và phương pháp luận dịch thuật, từ đó giúp người học vận dụng được khối kiến thức này trong thực hành và phát triển kỹ năng biên-phiên dịch. Ngoài ra, học phần còn rèn luyện cho người học khả năng tra cứu, tổng hợp, tóm tắt và sử dụng các tài liệu tin cậy cho hoạt động dịch thuật.

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về khái niệm, phương pháp, lý luận và kỹ thuật phổ biến trong biên-phiên dịch.
- Cung cấp cho người học những kiến thức chung về lịch sử nghiên cứu dịch thuật, các phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp cần có của một biên-phiên dịch viên.
- Trang bị cho người học các kiến thức về so sánh, đối chiếu ngôn ngữ và các quy luật chuyển ngữ.
- Phát triển kỹ năng tìm kiếm và sử dụng hiệu quả các công cụ cho hoạt động dịch thuật.
- Phát triển kỹ năng phân tích, lập luận, và thuyết trình hiệu quả.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
Kiến thức	
CLO1	Trình bày và minh họa một số thuật ngữ cơ bản trong lý thuyết dịch
CLO2	Phân biệt và so sánh các phương pháp, kỹ thuật biên-phiên dịch tương ứng với từng loại văn bản
CLO3	Xác định các vấn đề trong văn bản dịch liên quan đến từ vựng, cấu trúc, ngữ dụng, văn hoá
CLO4	Nhận biết các phương pháp nghiên cứu được sử dụng trong biên-phiên dịch
Kỹ năng	
CLO5	Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dịch phù hợp cho từng loại văn bản
CLO6	So sánh và đánh giá chất lượng của các bản dịch

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
CLO7	Lựa chọn giải pháp phù hợp cho các vấn đề trong văn bản dịch liên quan đến từ vựng, cấu trúc, ngữ dụng, văn hoá
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO8	Thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến dịch thuật theo nhóm
CLO9	Xác định nhu cầu, lập kế hoạch tự phát triển kiến thức và kỹ năng biên-phiên dịch trong và sau học phần
CLO10	Xác định vai trò của dịch thuật trong xã hội và trong định hướng nghề nghiệp tương lai

**Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và
Chuẩn đầu ra học phần**

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3.3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13
CLO1			X										
CLO2			X										
CLO3		X											
CLO4			X										
CLO5					X								
CLO6					X								
CLO7					X								
CLO8									X				
CLO9												X	
CLO10													X

Ghi chú: PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	Approaches to Translation	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO7
1.1.	Histories and Theories - <i>The changing landscape of translation and interpreting studies</i> (pp. 15-27) - <i>Philosophical/Theoretical Approaches to Translation</i>	CLO1, CLO2 CLO4

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
	(pp. 28-39) - <i>Variations on Translation</i> (pp. 54-65)	
1.2.	Methodologies - <i>Text Analysis and Translation</i> (pp. 69-80) - <i>Style in, and of Translation</i> (pp. 95-105) - <i>Multimodality in Translation and Interpreting Studies: Theoretical and Methodological Perspectives</i> (pp. 119-129)	CLO2, CLO3, CLO7
Chương 2	Translation in a Global Context	CLO1, CLO3, CLO4, CLO5, CLO7
2.1.	Intercultural Perspectives on Translation - <i>Cultural Hegemony and the Erosion of Translation Communities</i> (pp. 165-175) - <i>Global and Local Languages</i> (pp. 217-227)	CLO1, CLO3, CLO7
2.2.	Identities in Translation - <i>Performing Translation</i> (pp. 285-296) - <i>Translated Literature and the Role of the Reader</i> (pp. 333-343)	CLO3, CLO4, CLO7
2.3.	Translation and Comparative World Literature - <i>Translation and National Literature</i> (pp. 340-359) - <i>Reading Literature in Translation</i> (pp. 425-436)	CLO1, CLO3, CLO5
Chương 3	Genres of Translation	CLO2, CLO3, CLO5, CLO7
3.1.	Varieties of Translation Practice - <i>Varieties of English for the Literary Translator</i> (pp. 454-465) - <i>Translation and Film: Dubbing, Subtitling, Adaptation, and Remaking</i> (pp. 492-502)	CLO2, CLO3, CLO5, CLO7

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	
	- Người học tham gia tích cực và hoàn thành các bài tập trên lớp và bài tập về nhà	CLO8, CLO9
6.2.2.	Bài tập nhóm	
	- Người học tham gia thảo luận nhóm, chịu trách nhiệm và hoàn thành phần việc được giao trong nhóm. - Các nhóm báo cáo kết quả làm việc trước lớp.	CLO8, CLO9

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên Chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	Approaches to Translation	8	10		36		
2	Translation in a Global Context	4	5		12		
3	Genres of Translation	8	10		36		
	Tổng	20	25		90		

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

1. What are some of the main challenges and opportunities for translation and interpreting studies in the 21st century?
2. How do you define translation and interpreting? Do you agree with Mona Baker's distinction between the two terms? Why or why not?
3. How can you apply the insights and methods of translation studies to your own translation practice?
4. How can you develop your own intercultural competence and sensitivity as a translator or interpreter?

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Hỏi lại hoặc vấn đáp
- Mô hình hoá nội dung tài liệu
- Xây dựng hệ thống thuật ngữ
- Thiết kế dự án dịch thuật
- So sánh và đối chiếu
- Phân tích lỗi
- Hướng dẫn hợp tác dịch thuật

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10
Thuyết trình	X	X	X	X						
Hỏi lại hoặc vấn đáp	X	X	X	X	X	X	X			
Mô hình hoá nội dung tài liệu	X	X	X	X						
Xây dựng hệ thống thuật ngữ	X	X		X		X				
Thiết kế dự án dịch thuật					X	X	X	X		
So sánh và đối chiếu		X		X		X	X	X		
Phân tích lỗi			X			X		X		
Hướng dẫn hợp tác dịch thuật								X	X	

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Nghe giảng
- Thuyết trình
- Làm việc nhóm (thảo luận và làm bài tập ôn tập sau mỗi chương)
- Làm việc cá nhân (hoàn thành bài tập về nhà)
- Tự học, tự nghiên cứu

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10
Nghe giảng	X	X	X	X						
Thuyết trình	X	X	X	X	X	X	X			
Làm việc nhóm					X	X	X	X	X	
Làm việc cá nhân	X	X	X	X	X	X	X			
Tự học, tự nghiên cứu	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia kỳ thi giữa kỳ và kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*
 - a. Điểm chuyên cần: 10, trọng số 5%
 - b. Điểm tham gia hoạt động trên lớp và bài tập về nhà: 10, trọng số 15 %
 - c. Điểm thi giữa kỳ: 10, trọng số 20%
2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: Trắc nghiệm khách quan

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10
Trắc nghiệm	X	X	X	X	X	X	X	X		
Thuyết trình					X	X	X	X	X	X

13. Tài liệu phục vụ cho học phần

13.1. Tài liệu chính

Bermann, S., & Porter, C., *A companion to Translation Studies*, Wiley Blackwell, 2014.

13.2. Tài liệu tham khảo

Dương Ngọc Dũng, *Giảng trình biên dịch và phiên dịch Tiếng Anh*, NXB Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2011.

Lưu Trọng Tuấn, *An Introduction into Translation Theories*, NXB Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2012.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2023

Duyệt

Trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lưu Nguyễn Hà Vy